

Số: 09/2023/QĐCNHGT-DS

Thành phố C, ngày 14 tháng 8 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN**

Căn cứ vào các Điều 32, 33, 34, và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào yêu cầu Tòa án công nhận kết quả hòa giải thành của ông Đoàn Văn N, bà Nguyễn Thị P, ông Nguyễn Văn C và bà Phan Thị T.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện tranh chấp về hợp đồng dân sự vay tài sản đề ngày 07 tháng 7 năm 2023 của ông Đoàn Văn N và bà Nguyễn Thị P;

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 27 tháng 7 năm 2023 về việc thỏa thuận giải quyết toàn bộ/ một phần tranh chấp của các bên tham gia hòa giải sau đây:

*Người khởi kiện:*

- Ông Đoàn Văn N, sinh năm 1966;
- Bà Nguyễn Thị P, sinh năm 1974;

Cùng địa chỉ cư trú: Khóm X, phường Y, thành phố C, tỉnh Đồng Tháp.

*Người bị kiện:*

- Ông Nguyễn Văn C, sinh năm 1966;
- Bà Phan Thị T, sinh năm 1969;

Cùng địa chỉ cư trú: Khóm N, phường M, thành phố C, tỉnh Đồng Tháp.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án (nếu có).

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Kết quả hòa giải thành được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 27 tháng 7 năm 2023 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận kết quả hòa giải thành được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 27 tháng 7 năm 2023, cụ thể như sau:

- Ông Đoàn Văn N và bà Nguyễn Thị P yêu cầu ông Nguyễn Văn C và bà Phan Thị T phải liên đới trả số tiền vay còn thiếu gốc là 1.800.000.000đồng (một tỷ tám trăm triệu đồng), không yêu cầu tính lãi.

- Ông Nguyễn Văn C và bà Phan Thị T thống nhất liên đới trả cho ông Đoàn Văn N và bà Nguyễn Thị P số tiền vay còn thiếu gốc là 1.800.000.000đồng (một tỷ tám trăm triệu đồng), không tính lãi.

Kể từ ngày ông Đoàn Văn N và bà Nguyễn Thị P có đơn yêu cầu thi hành án, mà ông Nguyễn Văn C và bà Phan Thị T chưa thi hành xong số tiền nêu trên thì hàng tháng còn phải liên đới chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

- Về các vấn đề khác: Không có.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- Các bên tham gia hòa giải;
- Viện kiểm sát ND TP.C;
- Thi hành án DS TP. C;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Phan Thị Mỹ Dung**